

Bản án số: 72/2024/HS-ST
Ngày 09-5-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Anh Đức.

Ông Trần Văn Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Sơn Dũng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Phòng xét xử trực tuyến tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì và điểm cầu thành phần Phòng xét xử trực tuyến tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, vụ án hình sự thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 đối với:

Bị cáo: N.P.H, sinh năm 19... tại thành phố Hà Nội. Nơi thường trú và nơi ở: Thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N.X.H (chết) và bà L.T.Đ; gia đình có 05 chị em, bị cáo là con út; có vợ là N.T.M; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt quả tang ngày 02/01/2024, tạm giữ từ ngày 02/01/2024, tạm giam từ ngày 08/01/2024; danh chỉ bản số 08, lập ngày 05/01/2024 tại Công an huyện Thanh Trì. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 02/01/2024, N.P.H đi bộ từ nhà đến khu vực bờ sông (đường mới) thuộc thôn Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông

không quen biết 02 gói nilông màu đen, bên trong có giấy bạc chứa ma túy Heroine với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi bộ về nhà để sử dụng.

Hồi 07 giờ 45 phút ngày 02/01/2024, tổ công tác Công an thị trấn V phối hợp với Công an xã T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường bờ sông (đường mới) hướng đi vào đầu thôn Y, xã T, huyện Y, thành phố Hà Nội, phát hiện N.P.H đang đi bộ, có biểu hiện nghi vấn, nên kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H 02 gói nilông màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H khai nhận chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine H vừa mua của một người đàn ông không quen biết để sử dụng cho bản thân, nên tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa H về trụ sở làm việc. Kết quả xét nghiệm ma túy trong cơ thể của H xác định dương tính với ma túy.

Ngày 02/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì đã trưng cầu giám định đối với 02 gói nilông màu đen thu giữ của N.P.H. Tại Kết luận giám định số 298/KL-KTHS ngày 09/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc, bên ngoài bọc nilông màu đen đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,206 gam.”*

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSTT ngày 26/3/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố N.P.H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt N.P.H mức án từ 18 tháng đến 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,206 gam Heroine. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo N.P.H không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07 giờ 45 phút ngày 02/01/2024, tại khu vực bờ sông (đường mới) hướng đi vào đầu thôn Y, xã T, huyện Y, thành phố Hà Nội, N.P.H có hành vi tàng trữ trái phép 0,206 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.P.H thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.P.H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo N.P.H có nhân thân xấu, gồm 01 tiền án 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, nhưng không rèn luyện, mà vẫn phạm tội.

[6] Về quyết định hình phạt: Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo N.P.H, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Tuy nhiên, do bị cáo N.P.H không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,206 gam Heroine thu giữ của bị cáo N.P.H là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo N.P.H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo N.P.H: H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, Cơ quan Công an đã tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được, nên không có căn cứ xử lý là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.P.H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt N.P.H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/01/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với N.P.H.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong, bên trong có 0,206 gam Heroine (trừ 0,010 gam đã thu mẫu giám định), bên ngoài có chữ ký của N.P.H. Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/3/2024.
4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo N.P.H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo N.P.H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì;
- Trạm tạm giam số 2 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Nam